



jìng

痉

convulsions, fits

Common Words

jìng luán

痉挛

convulsion, spasm

chōu chù jìng luán

抽搐痉挛

twitching convulsion

Trace each stroke, then write the character on your own.

痉	痉	痉	痉	痉	痉	痉	痉	痉	痉	痉
痉	痉									